

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HS-PT
Ngày 07-8 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Sơn;

Các Thẩm phán: Bà Chu Thị Nguyễn Phin;

Ông Lộc Sơn Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 07/8/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 50/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Triệu Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2018/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Triệu Văn Q, sinh ngày 15/7/1973 tại Thị trấn S, huyện T, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thị trấn S, huyện T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Là Đảng viên đã bị tạm đình chỉ sinh hoạt Đảng, con ông Triệu Văn T1 và bà Dương Thị T2; có vợ là Nguyễn Thị H, và có 02 con; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt giam từ ngày 13/12/2017 đến ngày 08/02/2018, hiện tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 03 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/10/2017 Đường Quang L có hành vi đánh bạc cùng với nhiều người khác tại Thôn Y, xã T3, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Bắc Sơn phát hiện bắt quả tang. Lợi dụng lúc hỗn loạn Đường Quang L đã chạy thoát. Do lo sợ sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nên khoảng 09 giờ cùng ngày Đường Quang L gọi điện thoại cho Đỗ Văn C, hỏi xem có ai quen để nhờ “chạy án” giúp khỏi bị xử lý hình sự. Đỗ Văn C gọi điện thoại cho Nguyễn Xuân T4 và nói cho Nguyễn Xuân T4 biết nội dung mà Đường Quang L nhờ. Do trước đây vào năm 2014 Nguyễn Xuân T4 bị khởi tố điều tra, truy tố, xét xử tại thị xã Y1, tỉnh Thái Nguyên, có quen biết với Triệu Văn Q là cán bộ của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Y1, tỉnh Thái Nguyên nghĩ rằng Triệu Văn Q có thể “chạy án” được cho Đường Quang L, nên Nguyễn Xuân T4 đã liên lạc với Triệu Văn Q. Triệu Văn Q nhận lời giúp và bảo cứ chuẩn bị tiền trước khoảng 50.000.000 đồng thì lo được. Nguyễn Xuân T4 trao đổi lại cho Đỗ Văn C là có người chạy án được với giá 60.000.000 đồng, nhưng chưa có tiền hoa hồng. Nghe vậy thì Đỗ Văn C nói "VẬY BẢO VỚI ĐƯỜNG QUANG L LÀ 70.000.000 ĐỒNG". Trong quá trình trao đổi giữa Đường Quang L, Đỗ Văn C, Nguyễn Xuân T4 thì Đường Quang L đồng ý và chuẩn bị số tiền là 65.000.000 đồng, để Nguyễn Xuân T4 hẹn Triệu Văn Q lên huyện B chạy án; khi gặp nhau thì Đường Quang L đã đưa cho Nguyễn Xuân T4 65.000.000 đồng, rồi Nguyễn Xuân T4 lên xe ô tô taxi do Triệu Văn Q thuê từ thị xã Y1 lên gặp. Lúc này trên xe ô tô có Triệu Văn Q, Nguyễn Xuân T4 cùng lên xe ô tô để lên thị trấn B, theo Nguyễn Xuân T4 nói là đi gặp người để lo việc “chạy án”. Sau đó Nguyễn Xuân T4 và Triệu Văn Q quay trở lại gặp Đường Quang L, thì Triệu Văn Q thông báo cho Đường Quang L là lo xong rồi và bảo Đường Quang L không phải lo đâu, sau đó Triệu Văn Q đi xe ô tô taxi về Thái Nguyên.

Ngày hôm sau 13/10/2017 Triệu Văn Q trao đổi với Nguyễn Xuân T4, bảo Nguyễn Xuân T4 chuyển cho Triệu Văn Q 30.000.000 đồng. Nguyễn Xuân T4 đồng ý chuyển bằng tài khoản cho Triệu Văn Q. Khoảng 03 ngày sau Nguyễn Xuân T4 lại gửi cho Triệu Văn Q theo yêu cầu của Triệu Văn Q thêm 2.000.000 đồng theo xe ô tô khách. Ngoài hai khoản tiền trên thì vào tối hôm Triệu Văn Q lên huyện B gặp Đường Quang L, Đỗ Văn C, Nguyễn Xuân T4, thì Nguyễn Xuân T4 đã đưa cho Triệu Văn Q 2.500.000 đồng để Triệu Văn Q trả tiền taxi. Tổng cộng số tiền mà Triệu Văn Q đã nhận từ Nguyễn Xuân T4 là 34.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền Triệu Văn Q đã chi tiêu cho cá nhân hết.

Đối với Đường Quang L sau khi đã đưa cho Nguyễn Xuân T4 65.000.000 đồng để Nguyễn Xuân T4 lo “chạy án”, hai hôm sau Đường Quang L lại đưa tiếp cho Đỗ Văn C 5.000.000 đồng cho đủ số tiền như đã thống nhất là 70.000.000 đồng.

Đối với số tiền 70.000.000 đồng sau khi nhận từ Đường Quang L, Nguyễn Xuân T4 đã chuyển cho Triệu Văn Q, tổng cộng là 34.500.000 đồng; đưa lại cho Đường Quang L để mua xăng 500.000 đồng; chia cho Đỗ Văn C 2.500.000 đồng. Còn lại 32.500.000 đồng Nguyễn Xuân T4 giữ lại cho bản thân; khi Đường Quang L bị bắt Nguyễn Xuân T4 đã đem số tiền 20.000.000 đồng đến nhà trả cho bà Lý Thị V là mẹ đẻ của Đường Quang L, đồng thời cũng đã đem nộp số tiền 12.500.000 đồng tại Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn. Triệu Văn Q cũng

đã tự đem nộp số tiền 30.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn, Đỗ Văn C cũng đã nộp 2.500.000 đồng cho Công an huyện Bắc Sơn sau khi được gọi hỏi.

Ngày 02/11/2017 Đường Quang L được vận động ra đầu thú về hành vi đánh bạc tại Công an huyện Bắc Sơn và bị tạm giữ, tạm giam. Thấy việc bỏ tiền ra để “chạy án” cho hành vi đánh bạc không được, ngày 06/12/2017 Đường Quang L viết đơn tố cáo hành vi của Nguyễn Xuân T4 và Triệu Văn Q lừa tiền “chạy án”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 03/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Đường Quang L phạm Tội đưa hối lộ và bị cáo Triệu Văn Q phạm Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng khoản 3 Điều 289; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; điểm a khoản 1 Điều 364; điểm i, r, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đường Quang L 9 (chín) tháng tù giam. Thời gian chấp hành tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 02/11/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 174 ; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Triệu Văn Q 10 (mười) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về hình phạt của các bị cáo khác, việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra; quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 13/4/2018 bị cáo Đường Quang L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/6/2018 bị cáo Đường Quang L có đơn xin rút đơn kháng cáo nên đã được đình chỉ xét xử phúc thẩm và Bản án sơ thẩm đã có hiệu lực đối với bị cáo Đường Quang L;

Ngày 17/4/2018 bị cáo Triệu Văn Q kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn Q giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa: Sau khi kháng cáo, bị cáo Đường Quang L đã xin rút toàn bộ kháng cáo, nên đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đường Quang L; chỉ xét xử phúc thẩm theo kháng cáo của bị cáo Triệu Văn Q;

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Triệu Văn Q với tội danh Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã coi thường pháp luật, lợi dụng vào sự nhẹ dạ cả tin của người khác để chiếm đoạt tài sản. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo trình bày điều kiện

hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân đang bị bệnh tật phải điều trị lâu dài và xuất trình thêm sổ khám điều trị bệnh làm căn cứ xin được hưởng án treo của mình. Căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Văn Q, sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo hướng giữ nguyên hình phạt 10 tháng tù đối với bị cáo Triệu Văn Q, nhưng chuyển cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Triệu Văn Q đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử bị cáo về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và hoàn cảnh phạm tội cũng như áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử phạt bị cáo Triệu Văn Q 10 (mười) tháng tù là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Triệu Văn Q, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bản thân bị cáo là người am hiểu các quy định của pháp luật nhưng do muốn kiếm được tiền bằng hành vi bất chính, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tiền của bị cáo Đường Quang L. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xử phạt bị cáo mức án 10 (mười) tháng tù giam là phù hợp, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn trình bày về hoàn cảnh điều kiện khó khăn của gia đình, bản thân bị cáo mắc bệnh phải điều trị thường xuyên có sổ khám điều trị cùng các tài liệu phục vụ điều trị kèm theo. Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nơi cư trú rõ ràng và có nhân thân tốt. Đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng về án treo thì có căn cứ để chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm theo hướng chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù đối với bị cáo của Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn nhưng chuyển cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Triệu Văn Q được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Văn Q, sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 03/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; cụ thể:

Căn cứ khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 174 ; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Triệu Văn Q 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày xét xử phúc thẩm 07/8/2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Thị trấn S, huyện T, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Triệu Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (07/8/2018).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- UBKT Thị ủy Y1, tỉnh Thái Nguyên;
- BTC Thị ủy thị xã Y1, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Sơn